

Số: 99/2023/QĐST-HNGĐ

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 418/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Trung T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Bùi Thị Minh T1, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Trung T và bà Bùi Thị Minh T1 tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 28/11/2006 nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông T, bà T1 không đồng ý trở về chung sống đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng ông Lê Trung T và bà Bùi Thị Minh T1 có 01 con chung là Lê Bùi Minh T2, sinh ngày 23/7/2000. Con đã trưởng thành, tự lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Ông Lê Trung T và bà Bùi Thị Minh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Trung T và bà Bùi Thị Minh T1 phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Trung T và bà Bùi Thị Minh T1.

- Về con chung: Con chung Lê Bùi Minh T2, sinh ngày 23/7/2000, đã trưởng thành, tự lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Ông Lê Trung T và bà Bùi Thị Minh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Trung T và bà Bùi Thị Minh T1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm ông T và bà T1 đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005466 ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Ông T và bà T1 đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- UBND phường Văn Hải
(Giấy CNKH số 198, ngày 28/11/2006);
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệu